TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀN KIẾM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **36/2023/KDTM-ST**
Ngày: 22/9/2023
V/v tranh chấp về hợp đồng mua bán hàng hóa

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Phạm Đồng Trưng**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Xuân Minh.
2. Bà Nguyễn Thị Tâm
- Thư ký phiên tòa: **Bà Lê Thị Thảo**
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm *tham gia phiên toà:*
Bà **Nguyễn Thị Hiền** -Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 09 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xét xử sơ thẩm công khai vụ án KDTM thụ lý số: 21/2023/TLST-KDTM ngày 22/5/2023 về việc: "Tranh chấp Hợp đồng mua bán hàng hóa", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2023/QĐXX-ST ngày 10 tháng 08 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH B-M

Địa chỉ: Số 36 đường số 6, khu công nghiệp Việt Nam – Singapore, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Khấu Thị K – Chức vụ: Tổng Giám Đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Công ty luật TNHH INCOLAW; Địa chỉ: Phòng số D2, số 40 Bà huyện Thanh Quan, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh (Giấy ủy quyền số 05/2022/UQ ngày 5/1/2023)

Công ty luật TNHH INCOLAW ủy quyền cho: Ông Bùi Đức Việt, sinh năm 1977(Ông Việt có mặt)

Địa chỉ: P705-N10 (Hado Park View) KĐT Dịch Vọng, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội (Giấy ủy quyền số 97/2023/UQ ngày 21/2/2023)

Bị đơn: Công ty cổ phần công nghệ J-B

Địa chỉ trụ sở chính: Phòng 1034, tầng 10, tòa nhà Pacific Place, 83B Lý Thường Kiệt, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Kim S, sinh năm 1963- Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị(vắng mặt)

Địa chỉ: Phòng 1310, tòa nhà Pacific Place, 83B Lý Thường Kiệt, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, Việt Nam

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, đại diện theo ủy quyền nguyên đơn - trình bày :

Chi nhánh Công ty TNHH B-M tại Bắc Ninh được thành lập vào ngày 31/01/2013, là đơn vị phụ thuộc của Công ty TNHH B-M. Ngày 29/07/2019, Chi nhánh Công ty TNHH B-M tại Bắc Ninh (sau đây gọi tắt là "**Chi nhánh Behn Meyer**") cùng thỏa thuận và ký kết Hợp đồng mua bán số 021BMBN-JB với Công ty Cổ phần Công nghệ J-B (sau đây gọi tắt là "**J-B**"). Theo đó, tại Điều 1 Hợp đồng mua bán số 0219BMBN-JB ngày 29/07/2019, hàng hoá mà các bên thỏa thuận là:

- Crystic VA 679-PA (Laminating vinyl ester resin) (200kg/thùng)
- Crystic VA679-03PA (vacuum infusion vinyl ester resin) (200kg/thùng)
- Crystic Gelcoat LS97 PA RAL 9010 (25kg/thùng)

Trên thực tế, sau Email trao đổi giữa Chi nhánh Behn Meyer và J-B, phía J-B đã chấp nhận một số loại hàng hóa sẽ được thay thế so với hợp đồng, gồm:

- Polyester nguyên sinh (CRYSTIC VE 679PA-03PA)
- Nhựa polyme resin dùng sản xuất composite (CRYSTIC VE679PA)
- Polyester nguyên sinh (CRYSTIC GC LS 30PA RAL 9010)

Chi nhánh Behn Meyer đã thực hiện bán hàng hoá và hoàn tất việc giao hàng cho J-B theo đúng như thỏa thuận và xuất hóa đơn VAT có giá trị là 878.609.600 VND. Số tiền này chênh lệch so với số tiền được ghi nhận theo Hợp đồng mua bán số 021BMBN-JB bởi đơn giá cho sản phẩm thay thế cao hơn đơn giá của sản phẩm được ghi nhận trong Hợp đồng.

Theo Biên bản đối chiếu công nợ tính đến ngày 23/06/2020, J-B cũng đã xác nhận số công nợ phải thanh toán là 878.609.600 VND. Sau đó, do J-B vẫn chưa thực hiện nghĩa vụ trả tiền, Chi nhánh Behn Meyer và đại diện J-B là ông Trần Văn Quảng đã tham dự cuộc họp để giải quyết thanh toán quá hạn cho hợp đồng 021BMBN-JB ngày 29/07/2019 - hóa đơn 00003905 Ký hiệu BN/17P ngày 18/11/2019. Phương án giải quyết cụ thể theo Biên bản họp ngày 10/11/2020 là: Cuối tháng 11 đến 05/12/2020, Công ty J-B sẽ thanh toán 50% giá trị hợp đồng. Trước 30/12/2020, Công ty J-B sẽ thanh toán 50% còn lại của hợp đồng

Tuy nhiên, ngày 18/01/2021, J-B mới chỉ thực hiện thanh toán 200.000.000 đồng (hai trăm triệu) cho Chi nhánh Behn Meyer. Do đó, số tiền J-B còn nợ cho đến thời điểm hiện tại là 678.609.600 VND.

Công Ty TNHH B-M đề nghị Quý Tòa buộc Công ty Cổ phần Công nghệ J-B thanh toán số tiền còn nợ cùng với lãi suất và phạt vi phạm hợp đồng trên số tiền còn nợ theo Hợp đồng đã ký kết giữa các bên. Điều 4 Hợp đồng mua bán số 021BMBN-JB ngày 29/07/2019 quy định "*Trong trường hợp bên B chậm thanh toán cho Bên A, Bên B phải thanh toán cho Bên A lãi suất trả chậm là 1% mỗi tháng tính từ ngày đến hạn thanh toán đến ngày thanh toán tính theo số tiền chậm trả. Ngoài tiền lãi chậm trả nêu trên, Bên B còn phải chịu khoản phạt vi phạm hợp đồng là 8% trên giá trị vi phạm*".

Để tạo điều kiện cho bị đơn thanh toán tiền nợ, ngày 31/7/2023 hai bên đã họp và cùng thỏa thuận với nhau: Bên nguyên đơn đồng ý giảm cho bị đơn 30% tiền lãi và phạt cho bị đơn nếu bị đơn cam kết thanh toán toàn bộ số tiền 952.303.479 VNĐ vào ngày 10/8/2023. Cụ thể số tiền còn lại bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn tính đến ngày 31/7/2023 sau khi đã giảm 30% tiền lãi và phạt là :

+ Số nợ gốc là : 678.609.600 VNĐ
+ Lãi: 224.491.741 VNĐ
+ Phạt: 49.202.138 VNĐ

Tổng cộng là: 952.303.479 VNĐ

Tuy nhiên đến nay bị đơn không thanh toán đúng hạn như hai bên đã cam kết tại biên bản họp ngày 31/7/2023. Do vậy nguyên đơn yêu cầu Tòa án tuyên: Công ty Cổ phần Công nghệ J-B phải thanh toán cho nguyên đơn số tiền tạm tính đến 31/7/2023 là:

Gốc: 678.609.600 đồng; Lãi: 320.702.487 đồng; Phạt: 70.288.768 đồng

Tổng: 1.069.600.855 đồng

**** Quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần công nghệ J-B - ông Nguyễn Kim Sơn trình bày:***

Bị đơn công nhận giữa hai bên có ký các hợp đồng mua bán như nguyên đơn trình bày là đúng. Về yêu cầu của nguyên đơn về số tiền gốc: bị đơn đồng ý số liệu do nguyên đơn đưa ra, tính đến nay bị đơn công nhận còn nợ nguyên đơn số nợ gốc là **678.609.600** *(Sáu trăm bảy mươi tám triệu, sáu trăm linh chín nghìn, sáu trăm)* đồng và bị đơn sẽ có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số nợ gốc này.

Ngày 31/7/2023 hai bên đã họp và cùng thỏa thuận với nhau: Bên nguyên đơn đồng ý giảm cho bị đơn 30% tiền lãi và phạt cho bị đơn. Số tiền còn lại bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn tính đến ngày 31/7/2023 là : 952.303.479 VNĐ. Trong đó số tiền cụ thể là:

Số nợ gốc là : 678.609.600 VNĐ; Lãi: 224.491.741 VNĐ; Phạt: 49.202.138 VNĐ

Tổng cộng là: 952.303.479 VNĐ

Bị đơn cam kết thanh toán cho nguyên đơn toàn bộ số tiền trên vào ngày 10/8/2023. Tuy nhiên chúng tôi chưa giải ngân được nên chưa thể trả cho nguyên đơn số tiền trên như cam kết giữa hai bên.

Bị đơn công nhận số tiền còn nợ nguyên đơn tính đến ngày 31/7/2023 là:

Gốc: 678.609.600 đồng; Lãi: 320.702.487 đồng; Phạt: 70.288.768 đồng

- Tổng: 1.069.600.855 đồng

Bị đơn đề nghị nguyên đơn cho bị đơn hoãn thời gian trả nợ theo biên bản ngày 31/7/2023 từ việc thanh toán vào ngày 10/8/2023 sang ngày 10/10/2023

* Tại phiên tòa:

- Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Bùi Đức Việt đề nghị:

Trong quá trình giải quyết vụ án, phía bị đơn đã thanh toán được 200.000.000 đồng tiền nợ gốc vào ngày 07/9/2023. Do vậy nguyên đơn xin rút 1 phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền nợ gốc 200.000.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay, nguyên

đơn yêu cầu tòa buộc bị đơn thanh toán cho nguyên đơn số tiền còn nợ tính đến ngày 22/9/2023 là

Gốc: 478.609.600 đồng; Lãi: 339.089.115 đồng; Phạt vi phạm: 70.288.768 đồng. Tổng: 887.987.483 đồng

Ngoài ra bị đơn còn phải chịu số tiền lãi trên số tiền gốc chậm trả theo mức lãi suất 1%/ tháng (theo thỏa thuận tại khoản 4.1 điều 4 của Hợp đồng mua bán) kể từ ngày 23/9/2023 cho đến khi thanh toán xong.

Đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần công nghệ J-B ông Nguyễn Kim Sơn vắng mặt tại phiên tòa.

* Đại diện Viện Kiểm sát phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Việc thụ lý vụ án, xác định quan hệ pháp luật, thu thập chứng cứ, tống đạt các văn bản tố tụng, thời gian chuyển hồ sơ để Viện kiểm sát nghiên cứu là đúng với quy định của pháp luật. Tại phiên toà, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên toà thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn số tiền nợ gốc, tiên lãi và tiền phạt vi phạm hợp đồng. Đình chỉ giải quyết 1 phần yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu thanh toán 200.000.000 tiền nợ gốc

Các đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng:

Công ty TNHH B-M khởi kiện Công ty cổ phần công nghệ J-B có trụ sở theo đăng ký kinh doanh tại: Phòng 1034, tầng 10, tòa nhà Pacific Place, 83B Lý Thường Kiệt, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội tranh chấp về hợp đồng mua bán hàng hóa. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH B-M đối với bị đơn là Công ty cổ phần công nghệ J-B thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm.

Tại phiên tòa nguyên đơn xin rút 1 phần yêu cầu khởi kiện buộc bị đơn thanh toán số tiền nợ gốc là 200.000.000 đồng. Đây là sự tự nguyên của nguyên đơn, không trái pháp luật nên được chấp nhận. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn thanh toán số tiền nợ gốc là 200.000.000 đồng trong số tiền 678.609.600 đồng đã yêu cầu theo đơn khởi kiện.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ 3, yêu cầu các đương sự đúng 08 giờ 30 phút ngày 22/9/2023 đến tham gia phiên tòa, tuy nhiên đại diện của bị đơn vẫn vắng mặt. Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đại diện bị đơn.

[2]. Về Nội dung:

[2.1] Xét hợp đồng mua bán số 0219BMBN-JB:

Ngày 29/7/2019, giữa Công ty TNHH B-M(viết tắt B-M) và Công ty cổ phần công nghệ J-B(viết tắt J-B) có giao kết Hợp đồng mua bán hàng hóa số 0219BMBN-JB. Theo đó các bên thỏa thuận:

Hàng hóa mà B-M bán cho J-B là:

- Crystic VA 679-PA (Laminating vinyl ester resin) (200kg/thùng).
- Crystic VA679-03PA (vacuum infusion vinyl ester resin) (200kg/thùng).
- Crystic Gelcoat LS97 PA RAL 9010 (25kg/thùng).

Sau đó hai bên thống nhất một số loại hàng hóa sẽ được thay thế so với hợp đồng, gồm:

- Polyester nguyên sinh (CRYSTIC VE 679PA-03PA).
- Nhựa polyme resin dùng sản xuất composite (CRYSTIC VE679PA).
- Polyester nguyên sinh (CRYSTIC GC LS 30PA RAL 9010).

Ngoài ra ác bên còn thỏa thuận về việc giao hàng, thanh toán, phạt vi phạm hợp đồng.

Nhận thấy: Tại Tòa án nguyên đơn và bị đơn đều xác nhận nội dung của hợp đồng và không có tranh chấp liên quan đến thẩm quyền giao kết hợp đồng, số lượng, chất lượng hàng hóa, việc giao hàng. Mục đích hợp đồng không trái pháp luật, hàng hóa mua bán không bị cấm, việc ký hợp đồng là tự nguyện. Căn cứ vào Đăng ký kinh doanh của các bên, căn cứ các quy định của pháp luật về Hợp đồng mua bán hàng hóa có cơ sở xác định Hợp đồng mua bán hàng hóa số 0219BMBN-JB ngày 29/7/2019 có hiệu lực.

[2.2] Việc thực hiện hợp đồng:

Theo các Công văn xác nhận công nợ và tại Biên bản Họp ngày 10/11/2020, hai bên xác nhận đến ngày 10/11/2020, Công ty J-B còn nợ Công ty B-M số tiền gốc là 878.609.600 đồng. Theo chứng từ giao dịch của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam- Chi nhánh Kinh Bắc ngày 18/01/2021 thể hiện Công ty J-B thanh toán cho Công ty B-M số tiền 200.000.000 đồng. Ngày 07/9/2023, bị đơn đã thanh toán thêm cho nguyên đơn số tiền nợ gốc là 200.000.000 đồng

Căn cứ lời trình bày của nguyên đơn cùng các tài liệu, chứng cứ có cơ sở xác nhận bị đơn còn nợ nguyên đơn tính đến ngày 22/9/2023 số tiền nợ gốc là 478.609.600 đồng

[2.3] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Quá trình thực hiện hợp đồng công ty cổ phần công nghệ J-B đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo biên bản đối chiếu công nợ mà hai bên đã ký kết.

Đối với khoản tiền nợ gốc, nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn số tiền nợ gốc là 478.609.600 đồng. Căn cứ nhận định ở trên có cơ sở chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn phải thanh toán số tiền nợ gốc tính đến ngày 22/9/2023 là 478.609.600 đồng.

- Đối với yêu cầu phạt vi phạm hợp đồng: Tại Tòa án, nguyên đơn yêu cầu phạt vi phạm đối với Công ty cổ phần công nghệ J-B là 8% trên giá trị vi phạm cụ thể là: 8% X 878.609.600 đồng = 70.288.768 đồng. Căn cứ vào thỏa thuận của các bên tại khoản 1 Điều 4 của hợp đồng quy định *"Ngoài tiền lãi chậm trả nêu trên, Bên B còn phải chịu khoản phạt vi phạm hợp đồng là 8% trên giá trị vi phạm*" có cơ sở để chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn đối với bị đơn về khoản tiền phạt vi phạm hợp đồng. Buộc Công ty cổ phần công nghệ J-B phải trả số tiền phạt vi phạm hợp đồng là 70.288.768 đồng cho Công ty TNHH B-M.

- Đối với yêu cầu tính lãi chậm trả:

Theo hợp đồng mua bán số 0219BMBN-JB ngày 29/7/2019 các bên thỏa thuận về tiền lãi chậm trả tại Điều 4 của Hợp đồng:

"Trong trường hợp bên B chậm thanh toán cho Bên A, Bên B phải thanh toán cho Bên A lãi suất trả chậm là 1% mỗi tháng tính từ ngày đến hạn thanh toán đến ngày thanh toán tính theo số tiền chậm trả."

Nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải thanh toán khoản tiền lãi của số tiền 878.609.600 đồng do chậm thanh toán tính từ ngày 18/11/2019 (ngày xuất hóa đơn giá trị gia tăng) đến ngày 18/1/2021 là: 13 tháng với lãi suất 12%/năm là: 114.219.248 đồng

Ngày 18/1/2021 bị đơn thanh toán cho nguyên đơn: 200.000.000 đồng nên số tiền nợ gốc là 678.609.600 đồng, nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán cho nguyên đơn số tiền lãi chậm trả từ ngày 18/1/2021 đến ngày 07/9/2023 trên số nợ gốc còn lại là 678.609.600 đồng, tổng 32 tháng 20 ngày với số tiền là: 221.679.136 đồng. Ngày 07/9/2023, bị đơn thanh toán cho nguyên đơn số tiền gốc là 200.000.000 đồng. Nguyên đơn yêu cầu tính lãi từ ngày 07/9/2023 đến ngày 22/9/2022 trên số nợ gốc là 478.609.600 đồng, tổng số 15 ngày với số tiền là 3.190.730 đồng.

Hội đồng xét xử nhận thấy:

Theo quy định của hợp đồng mua bán trên thì thời hạn thanh toán quy định tại điểm 4.1 của Điều 4: ' *Thanh toán bằng chuyển khoản trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày phát hành hóa đơn giá trị gia tăng".*Theo các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn xuất trình thể hiện hàng hóa đã được giao, Hóa đơn GTGT phía nguyên đơn đã xuất vào ngày 18/11/2019 nhưng bị đơn vẫn chưa thanh toán. Như vậy, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Do đó, có cơ sở chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn phải thanh toán số tiền lãi tính đến ngày 22/9/2023 là: 339.089.115 đồng

Tổng số tiền bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn là: **887.987.483 đồng**

Ngoài ra Công ty cổ phần công nghệ J-B còn phải chịu số tiền lãi trên số tiền gốc chậm trả theo mức lãi suất 1%/ tháng kể từ ngày 23/9/2023 cho đến khi thanh toán xong.

Về án phí và quyền kháng cáo: Đương sự phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 430, 431, 440 Bộ luật dân sự năm 2015.
- Căn cứ các Điều 24, 50, 55, 300, 301, 306 Luật thương mại
- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 30, Điều 35, 39, 147, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH B-M đối với Công ty cổ phần công nghệ J-B:

Buộc Công ty cổ phần công nghệ J-B phải thanh toán cho Công ty TNHH B-M số tiền gốc và lãi tính đến ngày 22/9/2023, như sau:

- Gốc: 478.609.600 đồng
- Lãi: 339.089.115 đồng
- Phạt: 70.288.768 đồng

Tổng số tiền bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn là: **887.987.483 đồng*(tám trăm tám mươi bảy triệu, chín trăm tám mươi bảy nghìn, bốn trăm tám mươi ba đồng)***

2. Ngoài số tiền gốc, lãi phải thanh toán cho Công ty TNHH B-M tính đến ngày 22/9/2023 như trên, Công ty cổ phần công nghệ J-B còn phải chịu số tiền lãi trên số tiền chậm trả theo thỏa thuận tại Hợp đồng mức lãi suất 1%/ tháng kể từ ngày 23/9/2023 cho đến khi thanh toán xong.

3. Đình chỉ giải quyết 01 phần yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH B-M đối với Công ty cổ phần công nghệ J-B về việc thanh toán số tiền nợ gốc là 200.000.000 đồng trong số tiền 678.609.600 đồng đã yêu cầu theo đơn khởi kiện

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về án phí: Công ty cổ phần công nghệ J-B phải chịu án phí Kinh doanh Thương mại sơ thẩm là 38.639.624 đồng

Trả lại cho Công ty TNHH B-M số tiền tạm ứng đã nộp là 21.000.000 đồng theo biên lai số 0052321 ngày 22/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

6. Quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- *Nguyên đơn, bị đơn*
- *VKSND quận Hoàn Kiếm + HN*
- *TAND Tp Hà Nội.*
- *Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.*
- *Lưu hồ sơ, văn phòng TAND quận Hoàn Kiếm*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Đã ký

Phạm Đồng Trưng